

Số: 68 /BC-KBT

Kiên Lương, ngày 20 tháng 4 năm 2012

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

TÊN TỔ CHỨC NIÊM YẾT : Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Kiên Giang
NĂM BÁO CÁO : 2011

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY:

- Tên công ty : Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Kiên Giang
- Tên giao dịch đối ngoại : Kien Giang Brick Tile Joint Stock Company
- Tên viết tắt : KBT
- Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 1700572808 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Kiên Giang cấp, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 20 tháng 05 năm 2010 và thay đổi lần 2 ngày 30/03/2012
- Trụ sở: Tổ 4, Khu phố Xà Ngách, Thị trấn Kiên Lương, Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.
- Điện thoại: (077) 3751 717 Fax: (077) 3750 511
- mail: tuynelkiengiang@yahoo.com.vn.
- Website: www.tuynelkiengiang.com.vn
- Vốn điều lệ : 23.359.610.000 đồng

I. Lịch sử hoạt động của công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

a. Quá trình thành lập:

Công ty Cổ phần Gạch ngói Kiên Giang Tiền thân là Dự án Nhà máy Gạch Tuynel Kiên giang - được thành lập theo quyết định đầu tư số 2446/QĐ-UB ngày 27-09-2002 của UBND tỉnh Kiên Giang, chủ đầu tư là Công ty Xi măng Hà Tiên Kiên Giang – có công suất thiết kế 25 triệu viên/năm.

Ngày 15/07/2004 UBND tỉnh Kiên Giang có quyết định số 1861/QĐ-UB chuyển dự án đầu tư nhà máy gạch Tuynel Kiên Giang giao cho Công ty Đầu tư Xây Dựng và Phát Triển Nhà Kiên Giang (Nay là Công Ty TNHH 1 TV Đầu Tư Phát Triển Nhà Kiên Giang) làm chủ đầu tư và thành lập Xí Nghiệp Gạch Tuynel Kiên Giang vào cuối năm 2004. Đến tháng 03/2005 khánh thành nhà máy đưa vào hoạt động. Đến ngày 01/04/2008 chính thức hoạt động theo Công Ty Cổ Phần.

Quá trình chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần

Xí nghiệp Gạch Tuynel Kiên Giang được cổ phần hoá và trở thành Công ty Cổ phần Gạch ngói Kiên Giang theo quyết định 619/QĐ-UBND ngày 14-03-2008 của UBND tỉnh Kiên Giang và quyết định đổi tên từ “Công ty Cổ phần Gạch Tuynel Kiên Giang” thành “Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Kiên Giang” hoạt động từ ngày 01/4/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký lần đầu ngày 01/4/2008 do phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Kiên Giang cấp.

Đến Ngày 17/02/2012 công ty tăng vốn điều lệ từ 23.359.610.000 đồng thành 30.016.990.000 đồng (Ba mươi tỷ không trăm mười sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng.) Vốn tăng từ nguồn trả cổ tức bằng cổ phiếu là 28,5%.

b. Niêm yết:

Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Kiên Giang niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo **Quyết Định số: 495/QĐ-SGDHN** ngày 22 tháng 7 năm 2010 với vốn điều lệ là 23.359.610.000 đồng

Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam cũng đã cấp **GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN**, đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 07 năm 2010, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 13 tháng 02 năm 2012 theo Giấy chứng nhận số: **176/2010/GCNCP-VSD-1** với nội dung như sau:

+ Tên chứng khoán	:	Cổ Phiếu CTCP Gạch Ngói Kiên Giang
+ Mã chứng khoán	:	KBT
+ Mã ISIN	:	VN000000KBT1
+ Mệnh giá giao dịch	:	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)

- + Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
- + Số lượng CK đăng ký : 3.001.699 cổ phiếu
(Ba triệu không trăm lẻ một nghìn sáu trăm chín mươi chín cổ phiếu)
- + Tổng giá trị CK đăng ký: 30.016.990.000 đồng
(Ba mươi tỷ không trăm mười sáu triệu chín trăm chín mươi chín ngàn đồng.)
- + Hình thức đăng ký : Ghi sổ

2. Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1700572808 do: Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Kiên Giang cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/04/2008, đăng ký thay đổi, lần 1 ngày 20/05/2010 và lần 2 ngày 30 tháng 03 năm 2012, công ty được phép kinh doanh các ngành nghề sau:

- + Khai thác cát, sỏi; khai thác đất sét;
- + Sản xuất sản phẩm chịu lửa;
- + Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- + Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác;
- + Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí, và các sản phẩm liên : Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh
- + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình : Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, đất bùn.
- + Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng kinh doanh : Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- + Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa;
- + Cho thuê xe có động cơ: cho thuê xe ô tô và xe có động cơ khác;
- + Khai thác và thu gom than bùn.

Kể từ khi thành lập cho đến nay, Công ty đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong hoạt động quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh việc nghiên cứu

thị trường, Công ty cũng tiến hành cải tiến, tạo ra sản phẩm chất lượng cao để đáp ứng khách hàng. Hiện nay, sản phẩm Công ty đã được các công trình công nghiệp và dân dụng tín nhiệm cao và được khách hàng ưa chuộng.

3. Định hướng phát triển Công ty:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2011

▪ Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo theo các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm đề ra.
- Tăng cường đầu tư máy móc, thiết bị cải tiến công nghệ, cơ giới hóa sản xuất, giảm lao động
- Nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động, mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.

▪ Đối với hoạt động dự án

- Thực hiện giám sát các hoạt động xây dựng và thi công các dự án đang triển khai.
- Cân đối nguồn lực tài chính để đảm bảo đủ vốn cho dự án mở rộng dây chuyền 2 và giảm áp lực chi phí lãi vay.
- Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm đồng thời quảng bá hình ảnh công ty và dự án mở rộng dây chuyền 2.

▪ Các hoạt động khác: Nhân sự, phát hành cổ phiếu

- Đối với công tác nhân sự: Đào tạo và đảm bảo tốt hơn nữa các chính sách cho người lao động, tạo mọi điều kiện để người lao động gắn bó lâu dài với công ty. Đồng thời thu hút nhân tài, đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty nhằm đảm bảo hoạt động điều hành có tính chuyên nghiệp và chiến lược hơn.
- Đối với việc phát hành cổ phiếu thưởng: công tác phát hành cổ phiếu thưởng nhằm tăng vốn điều lệ công ty, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Mục tiêu phát triển của Công ty là “**tận dụng ưu thế về kinh nghiệm, công nghệ để tạo ra sản phẩm đạt chất lượng cao đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các công trình xây dựng**”. Công ty xác định phương hướng chiến lược thực hiện tập trung vào:

▪ **Tuân thủ pháp luật**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn luôn tuân thủ Pháp luật Việt Nam, bảo vệ môi trường và tích cực đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh Kiên Giang và Việt Nam. Các cổ đông sáng lập của Công ty quyết tâm gắn bó lâu dài, đóng góp kinh nghiệm và uy tín để đưa Công ty phát triển ngày càng lớn mạnh.

▪ **Phát triển thị trường**

- Tận dụng lợi thế hiện có về kinh nghiệm sản xuất, công nghệ hiện đại, chất lượng sản phẩm cao, Công ty sẽ gia tăng thị phần tại các tỉnh miền tây, những nơi có lợi thế về đường thủy, thông qua việc gia tăng đáp ứng nhu cầu về gạch xây dựng. Đẩy mạnh phát triển mạng lưới Đại lý, mở rộng thêm lĩnh vực kinh doanh mới trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng và hỗ trợ cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

▪ **Đầu tư phù hợp**

- Đã tiến hành đầu tư mở rộng nhà máy nâng công suất thiết kế lên 60 triệu viên/năm nhà máy được đặt tại vùng nguyên liệu để sản xuất thêm sản phẩm gạch xây dựng, đáp ứng nhu cầu của Kiên Giang tạo đà đưa Công ty từng bước lớn mạnh và phát triển bền vững

▪ **Phát triển nguồn nhân lực**

- Nhân tố con người là trọng trong việc quyết định sự thành công và phát triển của doanh nghiệp. Kế hoạch chiến lược nguồn nhân lực của Công ty sẽ tập trung vào:
 - ✓ Tuyển chọn nhân viên có kinh nghiệm làm việc phù hợp chuyên môn với thực tế công việc và yêu cầu phát triển của Công ty.
 - ✓ Đào tạo và huấn luyện cho đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật nâng cao tay nghề làm chủ công nghệ sản xuất, chất lượng ISO 9001:2008 và truyền đạt kinh nghiệm cho đội ngũ công nhân trẻ kế thừa.
 - ✓ Khuyến khích và hỗ trợ cho cán bộ nhân viên Công ty nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có kiến thức pháp luật trong quản lý SXKD.

- ✓ Xây dựng sự phối hợp tốt trong tác nghiệp giữa các bộ phận, thúc đẩy sáng tạo, tăng năng suất lao động. Tính chủ động công việc và làm việc theo nhóm.
- ✓ Bảo đảm chính sách đãi ngộ người lao động và tăng cường phúc lợi tinh thần và vật chất cho cán bộ công nhân viên.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

I. Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất-kinh doanh năm 2011

a. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2011 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã đạt được những kết quả khá tích cực và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện chia cổ tức đã chi trả đợt 1 bằng cổ phiếu 8,5% và sẽ chi tiếp 9% bằng tiền mặt vào ngày 10/05/2012 tới. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối là 3.755.757.431 đồng do miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thực hiện tăng vốn Điều lệ từ 23.359.610.000 đồng thành 30.016.990.000 đồng bằng nguồn cổ tức chia cổ phiếu 28,5%, trong đó của 6 tháng cuối năm 2010 là 20% và 6 tháng đầu năm 2011 là 8,5%.

b. Kết quả cụ thể như sau: (một số chỉ tiêu chủ yếu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD năm 2011	Kết quả thực hiện năm 2011	Chênh lệch (Thực hiện so với kế hoạch)	
			Giá trị	%
1.Doanh thu	30.301,111	31.069.799	768.688	102,5
2.Chi phí	23.967,945	24.939,062	971.117	104,05
3.Lợi nhuận sau thuế	6.333,166	6.130,737	(202.429)	96,8
4.Tỉ suất lợi nhuận/vốn	21,11	20,42		96,8
5.Tỷ lệ cổ tức %/năm (*)	16,15	17,50		108,36

(*) Năm 2011 tỷ lệ chia cổ tức là 17,5%, trong đó đã chia cổ tức bằng cổ phiếu là 8,5%/vốn điều lệ 23.359.610.000đ; tạm chia cổ tức bằng tiền mặt 6 tháng cuối năm 2011 là 9%/vốn điều lệ 30.016.990.000đ. Tổng số tiền chi trả cổ tức năm 2011 là 4.686.989.000đồng. (Nếu tính theo vốn điều lệ (cũ) thì tỷ lệ cổ tức năm 2011 là 20,06%).

c. Những thay đổi chủ yếu trong năm

1. Đầu tư, mua sắm tài sản:

o Đầu tư:

- Đầu tư mở rộng nâng công suất thiết kế từ 25 triệu viên/năm lên 60 triệu viên/năm, tổng mức đầu tư là 43,533 tỷ đồng. Chia làm 2 giai đoạn, giai đoạn 1 gồm

hạng mục Nhà xưởng, thiết bị tạo hình và trạm biến áp 750KVA; giai đoạn 2 gồm hạng mục xây dựng Lò nung- Lò sấy và nhà xưởng bao che, thiết bị điện.

- Thời gian thi công: Tháng 12 năm 2010 đã khởi công giai đoạn 1 đến tháng 12/2011 hoàn thành công trình bao gồm các hạng mục :

- + Nhà xưởng 7.716m² giá trị hợp đồng : 8.525.160.153đồng.
 - + Thiết bị tạo hình nhập khẩu UKraina : 5.766.461.525đồng
 - + Vật tư lắp ráp máy tạo hình : 274.170.239đồng
 - + Hệ thống móng máy : 806.030.600đồng.
 - + Hệ thống băng tải : 47.025.000đồng
 - + Hệ thống thoát nước : 422.879.789đồng
 - + Trạm điện 750KVA : 848.880.282đồng
 - + Hệ thống chống sét : 33.952.600đồng
 - + Làm mới 1.250 kệ gạch : 1.312.499.375đồng
 - + Tư vấn thiết kế, khảo sát lập quy hoạch, lập bảng vẽ : 684.105.965đồng
 - + Chi phí khác : 754.153.138đồng
- ✓ Tổng mức đầu tư dự án giai đoạn 1 (tạm tính) là : **19.475.318.666đồng** (đây là giá trị dự toán và giá trị theo hợp đồng thi công. Tổng giá trị công trình sẽ được công bố sau khi có quyết toán chính thức).

o **Đầu tư mua sắm tài sản và sửa chữa lớn (Nghị quyết năm 2011) :**

Stt	Diễn giải (hạng mục)	ĐVT	Số lượng	Tổng giá trị (đồng)	
				Kế hoạch	Thực hiện
I- Sửa chữa nhà xưởng:					
1.	Thay tấm lợp composit dày 2 ^{mm} khu nhà tạo hình.	m ²	3.200	1.056.000.000	
2.	Thay tấm lợp composit dày 2 ^{mm} khu nhà lò.	m ²	1.000	330.000.000	
II- Thiết bị- phương tiện:					
1.	Đầu tư 01 xe cầu thùng đã qua sử dụng	chiếc	01	900.000.000	
2.	Mua mới 02 xe nâng 3,5 tấn đã qua sử dụng	chiếc	02		523.740.000
3.	Mua mới 01 xe nâng 2,5 tấn đã qua sử dụng.	chiếc	02	600.000.000	293.625.000
4.	Mua mới 01 xe ủi D30 đã qua sử dụng	chiếc	01	400.000.000	210.000.000
5.	Mua cầu trục (nâng gạch mộc) trị	cái	01		390.000.000

	giá				
6.	Mua biến tần điều khiển động cơ Lò	bộ	03	90.000.000	52.600.000
7.	Mua thiết bị và chuyển giao công nghệ sản gạch chịu lửa không nung dùng sửa chữa xe goòng	bộ	01	100.000.000	68.181.818
8.	Phần mềm quản lý doanh nghiệp Bravo	bộ	01	170.000.000	154.000.000
	Tổng Cộng			3.646.000.000	1.692.146.818

* Các phương tiện mua sắm đều được thuê tư vấn thẩm định giá cả trước khi mua.

Năm 2011 thực hiện đầu tư, mua sắm tài sản và sửa chữa lớn giảm 53,59% so với kế hoạch nghị quyết ĐHCĐ. Lý do : Phần sửa chữa nhà xưởng xử lý tạm thời kéo dài thời gian sử dụng và xe cầu thùng nhận thấy chưa cần thiết phải đầu tư (hiện đang thuê ngoài có hiệu quả hơn là đầu tư). Tuy nhiên trong quá trình phục vụ sản xuất kinh doanh có phát sinh mua 2 xe nâng 3,5 tấn và cầu trục ngoài kế hoạch, phần phát sinh này HĐQT thống nhất cho thực hiện.

- **Hoạt động sản xuất-kinh doanh** : Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như: Sản xuất-Tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và nộp thuế Nhà nước.
- **Hoạt động dự án** : Tiếp tục thực hiện dự án mở rộng dây chuyền 2 nâng tổng công suất thiết kế lên 60 triệu viên/năm. Đã triển khai thi công giai đoạn 1 vào tháng 12/2010, (đảm bảo yêu cầu và tiến độ tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo) đến tháng 12/2011 hoàn thành giai đoạn 1 (xây dựng 7716m² nhà xưởng, lắp đặt thiết bị tạo hình nhập khẩu Ukraina và trạm biến áp 750 KVA); giai đoạn 2 còn phải tiếp tục xây dựng lò nung – lò sấy và nhà xưởng bao che. Hiện nay công ty đang tiến hành thủ tục vay vốn dài hạn của ngân hàng và xem xét chọn lựa nhà thầu thi công. Khi được ngân hàng chấp thuận giải ngân sẽ tiến hành khởi công, dự kiến hoàn thành vào khoản cuối năm 2012 .

II. Phương hướng và giải pháp hoạt động trong năm 2012

a. Kế hoạch kinh doanh năm 2012

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của KBT đối với sản xuất-kinh doanh, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển mà Công ty hiện có. Bên cạnh đó có những khó khăn thách thức từ đó HĐQT kế hoạch sản xuất – kinh doanh của Công ty năm 2012 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	
	Giá trị	% Tăng giảm so với 2011
Doanh thu thuần	33.944,586	9,25

Lợi nhuận trước thuế	6.382,590	4,1
Tỷ lệ LN sau thuế /vốn	19,14	-1,28
Tỷ lệ trả cổ tức (%)	4.882,681	4,17

b. Các giải pháp thực hiện:

Để đạt được kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến như trên, Hội đồng quản trị xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2012 như sau:

+ Đối với hoạt động SXKD:

- Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo theo các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

+ Đối với hoạt động dự án:

- Thực hiện giám sát các hoạt động xây dựng và thi công các dự án đang triển khai.
- Cân đối nguồn lực tài chính để đảm bảo đủ vốn cho dự án mở rộng dây chuyền 2 và giảm áp lực chi phí lãi vay.
- Tập trung mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm và quảng bá hình ảnh công ty cũng như dự án mở rộng dây chuyền 2 .

+ Các hoạt động khác:

Đối với công tác nhân sự: Đào tạo và đảm bảo tốt hơn nữa các chính sách cho người lao động, tạo mọi điều kiện để người lao động gắn bó lâu dài với công ty. Đồng thời xem xét bổ sung nhân tài, có năng lực để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho việc quản lý và giúp Ban điều hành thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội.

Đối với hoạt động sản xuất-kinh doanh: Xúc tiến khai thác tận thu đất bùn (Tầng phủ của mỏ sét) để bán, nhằm bù đắp chi phí hạ giá thành tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

Để vượt qua những thách thức và hoàn thành những mục tiêu chiến lược đã đề ra, HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự đồng tình và hỗ trợ của Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể cán bộ công nhân viên trên chặng đường phát triển nhằm đưa Công ty ngày càng hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Tình hình tài chính:

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2011 cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phán ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Kiên Giang tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận đúng qui định và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2011	2010
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	23,42	27,38
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	76,58	72,62
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	48,65	20,54

	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng N.vốn	%	42,54	63,17
3	Khả năng sinh lời			
	- Lợi nhuận ròng/ Tổng tài sản (ROA)	%	11,16	18,75
	- Lợi nhuận ròng/ Vốn cổ phần (ROE)	%	26,25	29,70
	- Lợi nhuận ròng/ Doanh thu	%	19,73	23,24
4	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện tại	Lần	0,55	1,33
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,32	1,01
5	Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12)	1.000đ	23.359.610	23.359.610
6	Số lượng cổ phiếu đang phát hành	CP	2.335.961	2.335.961
7	Cổ tức năm 2011	%	17,5%	30%

Năm 2011 do thực hiện đầu tư mở rộng dây chuyền 2 - giai đoạn 1 dẫn đến tổng tài sản tăng 48,5% so với năm 2010. Trong đó lợi nhuận ròng giảm 11,57% được thể hiện qua chỉ số giảm của ROA tương ứng 7,6% , ROE tương ứng 3,45% và lợi nhuận ròng/Doanh thu tương ứng 3,67% so năm 2010, do chi phí lãi vay và giá cả đầu vào luôn biến động tăng (chủ yếu là nguyên nhiên vật liệu: than, dầu...) làm tăng giá thành sản phẩm, giảm thế cạnh tranh.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản, để đảm bảo đủ nguồn vốn đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo rằng mức chênh lệch cao hơn giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ được duy trì ở mức có thể được kiểm soát mà Công ty tin rằng có thể tạo ra một khoản vốn tương ứng trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo rằng Công ty duy trì đủ nguồn tiền từ tiền mặt, các khoản vay và vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các yêu cầu về tính thanh khoản trong ngắn hạn và dài hạn.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

▪ Về tổng quan hoạt động của công ty

- Năm 2011 do ảnh hưởng suy thoái kinh tế, hàng chục ngàn doanh nghiệp ngưng hoạt động, thua lỗ, giải thể... tình hình kinh tế – xã hội trong nước diễn biến xấu. Lãi suất Ngân hàng cao, giá cả vật tư, tiền lương, bảo hiểm và nguyên nhiên vật liệu luôn biến động tăng. Bên cạnh đó do đặc điểm Nhà máy đặt ở vùng nước mặn, môi trường khắc nghiệt gây nhanh hư hỏng thiết bị, nhà xưởng xuống cấp nghiêm trọng làm tăng chi phí sửa chữa lớn, mặt khác điện lưới vào mùa khô thường xuyên bị cúp điện nên ảnh hưởng đến sản xuất, nhân sự lao động biến động nhiều, do tiền lương thấp... công ty gặp nhiều khó khăn trong tuyển dụng lao động và thu hút nhân tài.. những nguyên nhân trên gây không ít khó khăn cho công tác sản xuất kinh doanh (SX-KD) làm tăng giá thành sản phẩm, giảm thế cạnh tranh.

- Mặc khác ảnh hưởng chung Nghị quyết 11 của Chính phủ, các nhà máy gạch cùng loại trong khu vực, do tiêu thụ chậm dẫn đến tồn kho lớn nên việc cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn.

- Trước tình hình trên, được sự quan tâm chỉ đạo tích cực của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh, Đảng ủy cấp trên, các sở ban ngành tỉnh và huyện, cộng với sự nỗ lực chỉ đạo linh hoạt của Hội Đồng Quản Trị điều hành Ban Giám đốc công ty áp dụng nhiều chính sách bán hàng và sự quyết tâm phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty cộng với việc đầu tư cơ giới, cải tiến kỹ thuật, giảm bớt lao động tạo điều kiện cho công ty hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Cty cam kết xây dựng thương hiệu, luôn giữ « **chữ tín** » đối với khách hàng về chất lượng sản phẩm luôn ổn định, thực tế kết quả kiểm nghiệm chất lượng cho thấy sản phẩm sản xuất luôn cao hơn tiêu chuẩn Việt Nam quy định từ 20–30% (cường độ nén).

- Cán bộ công nhân viên Công ty luôn ý thức và phấn đấu trong hoạt động SX-KD với phương châm là : « **Ngày hôm nay phải hơn ngày hôm qua** ».

✓ Một số chỉ tiêu đạt được trong năm 2011 như sau :

STT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện	Thực hiện so với kế hoạch %
1	Doanh thu	1000đ	30.301.111	31.069.799	102,54
2	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	6.333.166	6.130.737	96,8
3	Thu nhập bình quân (người/tháng)	1000đ	2.647	3.150	119
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn	%	21,11	20,42	96,8
5	Tỷ lệ chia cổ tức (*)	%	16,15	17,50	108,36
6	Nộp ngân sách	1.000đ	2.113.000	1.294.985	60,29
7	Quỹ khen thưởng	1.000đ	512.986	496.599	96,81
8	Quỹ phúc lợi	1.000đ	56.998	55.177	96,81
9	Quỹ dự phòng tài chính	1.000đ	284.992	275.883	96,8

- Tỷ lệ nộp ngân sách đạt thấp là do năm 2011 công ty được hoàn thuế đầu vào có giá trị lớn.

(*) Năm 2011 tỷ lệ chia cổ tức là 17,5%, trong đó đã chia cổ tức bằng cổ phiếu là 8,5%/vốn điều lệ 23.359.610.000đ; ngày 10/5/2012 tạm chia cổ tức 6 tháng cuối năm 2011 bằng tiền mặt là 9%/vốn điều lệ 30.016.990.000đ. Tổng số tiền chi trả cổ tức năm 2011 là 4.686.989.000đồng. (Nếu tính theo vốn điều lệ (cũ) thì tỷ lệ cổ tức năm 2011 là 20,06%).

III. Những tiến bộ đã đạt được :

- Thực hiện cải tiến kỹ thuật nâng công suất, tăng sản lượng, chất lượng ổn định, cải thiện điều kiện lao động, tăng thu nhập cho người lao động và thực hành tiết kiệm giảm chi phí trong sản xuất năm 2011 hơn 385 triệu đồng như :

- Cải tiến quy trình xếp gạch mộc trên mặt goòng sang hình thức xếp gạch mộc dưới đất và bốc gạch thành phẩm trên mặt goòng bằng lao động thủ công sang hình thức dùng xe cơ giới (xe nâng) nâng khối gạch mộc lên goòng- bốc khối gạch thành phẩm từ goòng xuống, kết quả tăng năng suất lao động, cải thiện thiết thực điều kiện làm việc cho Người lao động.

- Bố trí công nhân Tổ Chế biến – Tạo hình sản xuất gạch mộc, chạy máy lệch ca tránh giờ cao điểm điện , mỗi năm tiết kiệm hơn 160 triệu đồng.

Công tác cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, tiết kiệm điện như: Đầu tư máy biến tần các động cơ có công suất lớn, tiêu hao điện năng nhiều nhằm giảm chi phí điện trong sản xuất, mỗi năm tiết kiệm được hơn 25 triệu đồng tiền điện, ưu điểm thiết bị này là giảm tiếng ồn, dễ vận hành và tăng tuổi thọ thiết bị động cơ .

- Việc xuất hàng bằng đường bộ : Công ty thay đổi quy trình bốc xếp sản phẩm trong khâu sản xuất và xuất kho. Từ đó quản lý số liệu chính xác hơn, không còn sai số như trước đây, phân loại sản phẩm chính xác, giao hàng bốc dỡ nhanh chóng, rút ngắn được 50% thời gian nhận hàng.

- Xuất hàng bằng đường thủy : Công ty cải tiến quy trình bốc xếp hàng hoá thủ công thay thế bằng cơ giới, sản phẩm xuất đi thị trường Phú Quốc được đóng kiện palét 100% tiến độ giao hàng nhanh gấp 3 lần so với trước đây bốc thủ công, số lượng giao nhận chính xác, hàng hóa không bị hao hụt, bề vỡ giảm chi phí bốc xếp 20đ/viên, tiết kiệm được gần 200 triệu đồng mỗi năm.

- Lập trình phần mềm quản lý doanh nghiệp đã đưa vào sử dụng giúp cho công tác quản lý, điều hành SX-KD và quyết toán tài chính... được thuận lợi hơn.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định pháp luật về kế toán và được kiểm toán bởi Công Ty Kiểm Toán DTL

Toàn bộ văn bản báo cáo tài chính năm 2011 đã kiểm toán được đăng tải tại Website : www.tuynelkiengiang.com.vn

V. Bản giải trình báo cáo tài chính

1) Kiểm toán độc lập

Năm 2011 Công ty CP Gạch ngói Kiên giang (KBT) được thực hiện kiểm toán bởi kiểm toán viên Đặng Thị Hồng Loan hiện là trưởng phòng nghiệp vụ của Công ty Kiểm toán DTL – Thành viên của Crowe Horwath International - Văn phòng đặt tại lầu 5, Toà nhà Sài Gòn 3, số 140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao Quận 1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam. Tel: (848) 3827 5026, Fax: (848)38275027; Email: dtlco@horwathdtl.com.vn; website: www.horwathdtl.com

Các lợi ích liên quan của cá nhân kiểm toán viên hoặc Công ty Kiểm toán DTL với KBT là không có.

Không có xảy ra các vấn đề đã được kiểm toán viên lưu ý/ hạn chế/ loại trừ hoặc các nhận xét đặc biệt nêu trong thư quản lý.

2) Kiểm toán nội bộ

Công ty hiện chưa có kiểm toán nội bộ

* *Nhận xét về số liệu và chấp hành chế độ hạch toán kế toán của Ban Kiểm soát như sau:*

1. Về số liệu:

- Các báo cáo tài chính hợp nhất như: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo đúng quy định, đảm bảo tính chính xác và trung thực, thuyết minh báo cáo tài chính rõ ràng.
- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo quy định.
- Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh thực hiện năm 2011, theo báo cáo của giám đốc là hoàn toàn hợp lý so với sổ sách kế toán và kiểm tra thực tế.

2. Về Tuân thủ:

ĐHQT và Ban lãnh đạo Công ty CP Gạch Ngói Kiên Giang đã thực hiện tốt và vượt các chỉ tiêu mà đại hội lần IV năm 2011 đề ra gồm các vấn đề sau:

- Doanh số đạt 102,5% so với kế hoạch
- Lợi nhuận đạt 96,8% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ chia cổ tức : Năm 2011 tỷ lệ chia cổ tức là 17,5%, trong đó đã chia cổ tức bằng cổ phiếu là 8,5%/vốn điều lệ 23.359.610.000đ; ngày 10/5/2012 tạm chia cổ tức 6 tháng cuối năm 2011 bằng tiền mặt là 9%/vốn điều lệ 30.016.990.000đ.

Tổng số tiền chi trả cổ tức năm 2011 là 4.686.989.000đồng. (Nếu tính theo vốn điều lệ (cũ) thì tỷ lệ cổ tức năm 2011 là 20,06%).

* **Về hoạt động của Ban kiểm soát**

Năm 2011, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Cty.

Ban kiểm soát cảnh báo kịp thời các rủi ro tiềm tàng, kịp thời kiến nghị và chỉnh sửa các lỗi lên Ban lãnh đạo. Việc này mang lại hiệu quả tích cực trong việc nâng cao tính an toàn trong hoạt động kinh doanh của Công ty và bảo đảm quyền lợi cho Cổ đông.

VI. Các công ty con và công ty liên quan

Không có công ty liên quan thoả mãn điều kiện nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của công ty.

VII. Tổ chức nhân sự

1) Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hội Đồng Quản Trị

+ Lư Văn Còn	Chủ tịch
+ Lâm Duy Khánh	Thành viên
+ Lê Quang Tuấn	Thành viên
+ Nguyễn Văn Út	Thành viên
+ Nguyễn Hữu Khai	Thành viên

Ban Kiểm Soát

+ Nguyễn Tùng Dương	Trưởng Ban
+ Nguyễn Chí Nghĩa	Thành viên
+ Trần Thanh Nguyên	Thành viên

Ban Giám đốc

+ Lâm Duy Khánh	Giám đốc
+ Phạm Văn Hải	Phó Giám đốc
+ Mạc Thanh Dũng	Phó Giám đốc

2) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

a. Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng số lao động trong Công ty tính đến hết 31/12/2011 là 120 người với cơ cấu như sau:

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ(%)
Phân theo đối tượng lao động	120	100%
Lao động trực tiếp	92	76,7%
Lao động gián tiếp và phụ trợ	28	23,3%
Phân theo trình độ lao động	120	100%
Trình độ đại học và cao đẳng	10	8,3%
Trình độ trung cấp	14	11,7%
Trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	28	23,3%
Lao động phổ thông	68	56,7%

b. Chính sách đối với người lao động

✦ Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Văn phòng làm việc theo giờ hành chính phân xưởng sản xuất làm việc theo ca. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất thì nhân viên Công ty sẵn sàng làm thêm giờ và Công ty có những chế độ và quyền lợi đãi ngộ thoả đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên tiếp tục được hưởng thêm 01 ngày phép năm.

Nhân viên được nghỉ lễ, tết 09 ngày theo quy định của bộ Luật lao động. Ngoài ra CBCNV được nghỉ việc riêng đối với người lao động như: nữ sanh con, nam có vợ sanh con, đám cưới con ruột, lấy vợ hoặc chồng. Cha, mẹ, anh, chị em ruột qua đời thì đều hưởng nguyên lương

Nghỉ ốm, thai sản: Người lao động nghỉ ốm được hưởng lương theo chế độ BHXH chi trả. Đối với lao động nữ thời gian nghỉ thai sản theo qui định luật lao động và hưởng lương theo chế độ bảo hiểm đúng quy định.

Các chế độ, phúc lợi: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo Luật lao động.

- ✓ Nộp BHXH cho 100% CBCNV.
- ✓ Nộp BHYT cho 100% CBCNV.
- ✓ Nộp BHTN cho 100% CBCNV.
- ✓ Bồi dưỡng độc hại theo chế độ hiện hành.
- ✓ Cấp bảo hộ lao động cho CBCNV đầy đủ, đúng qui định.
- ✓ Tiền chuyên cần.

Ngoài ra, công tác an toàn lao động được cấp lãnh đạo Công ty quan tâm hàng đầu. Đào tạo và quán triệt cho CBCNV nắm vững an toàn kỹ thuật và hiểu rõ tầm quan trọng của công tác an toàn lao động.

Hoạt động của tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên đều được tạo điều kiện thuận lợi.

✦ Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Tuyển dụng: mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Tùy thuộc vào từng vị trí đảm nhận mà có những tiêu chuẩn xét chọn phù hợp.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau.

✓ Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

✓ Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.

✦ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Chính sách lương: đối với lao động trực tiếp Công ty trả lương theo sản xuất. Đối với lao động gián tiếp và phụ trợ hưởng lương theo sản lượng tiêu thụ có hệ số riêng từng vị trí.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên lao động. Công ty tổ chức bình bầu A.B.C hàng năm để đánh giá kết quả lao động của nhân viên, việc xét thưởng sẽ thực hiện vào cuối năm căn cứ vào quá trình đạt được thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc. Công ty cũng xét thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể có sáng kiến trong cải tiến kỹ thuật phương pháp làm việc. Cuối năm công ty chi hết quỹ lương còn lại cho toàn thể Cán bộ Công nhân viên.

Phúc lợi: hàng năm Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho toàn bộ người lao động, tổ chức đi nghỉ mát, du lịch, duy trì thường xuyên phong trào Văn - Thể - Mỹ.

3) Những thông tin liên quan về tổ chức và nhân sự chủ chốt

a. Tóm tắt lịch sử của các cá nhân trong Ban điều hành

Danh sách thành viên Ban điều hành:

Ban Điều Hành	Chức vụ
Lâm Duy Khánh	Giám Đốc
Phạm Văn Hải	Phó Giám Đốc
Mạc Thanh Dũng (Bổ nhiệm ngày 01/08/2011)	Phó Giám Đốc
Phạm Văn Cơ (Bổ nhiệm ngày 01/11/2011)	Kế Toán trưởng

Ông Lâm Duy Khánh - Giám Đốc

Họ và tên: Lâm Duy Khánh
 Giới tính: Nam
 Năm sinh: 20/03/1959
 Nơi sinh: Rạch Giá – Kiên Giang
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân Tộc: Kinh

CMND số: 370 532 184
Ngày cấp: 25/03/2008
Nơi cấp: Công An Kiên Giang
Quê quán: Rạch Giá – Kiên Giang
Địa chỉ thường trú: 39 Lạc Long Quân, Rạch Giá, Kiên Giang
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Sơ cấp quản lý kinh tế XD/CB
Số cổ phiếu nắm giữ: 195.544 CP, trong đó:
- Cá nhân: 6.810 CP
- Đại diện nắm giữ: 188.734 CP

Quá trình công tác:

- 1975 - 1979: XN cấp thoát nước RG – KG
- 1979 – 1983: Tham gia quân đội tại Hậu cần Tỉnh đội Kiên Giang
- 1983 – 1989: Cty VLXD Kiên Giang
- 1990 – 1994: Xí nghiệp Xi măng Kiên Giang
- 1994 – 2004: Cty CP Xi Măng Hà Tiên Kiên Giang
- 2004 – 2008: Giám đốc XN Gạch Tuynel Kiên Giang nay là Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang
- 01/04/2008 cho đến nay: Giám đốc Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Phạm Văn Hải - Phó Giám Đốc

Họ và tên: Phạm Văn Hải
Giới tính: Nam
Năm sinh: 28/09/1972
Nơi sinh: Tân Hiệp – Kiên Giang
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 370 701 600
Ngày cấp: 09/12/1991
Nơi cấp: Công An Kiên Giang

Quê quán: Thanh Trị - Tân Hiệp – Kiên Giang
Địa chỉ thường trú: Ấp Hòn Chong, Bình An, Kiên Lương, Kiên Giang
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat
Số cổ phiếu nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 1994 – 2004: Cty CP Xi Măng Hà Tiên Kiên Giang
- 2005 đến nay: Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Mạc Thanh Dũng - Phó Giám Đốc

Họ và tên: Mạc Thanh Dũng
Giới tính: Nam
Năm sinh: 18/02/1972
Nơi sinh: An Sinh - Đông Triều – Quảng Ninh
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 371 114 308
Ngày cấp: 07/04/2003
Nơi cấp: Công An Tỉnh Kiên Giang
Quê quán: An Sinh - Đông Triều – Quảng Ninh
Địa chỉ thường trú: Thị Trấn Kiên Lương – Huyện Kiên Lương – Kiên Giang
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Trung Cấp Kế Toán
Số cổ phiếu nắm giữ: 2.570 CP, trong đó:

- Cá nhân: 2.570 CP
- Đại diện nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 1995 – 2004: Cty CP Xi Măng Hà Tiên Kiên Giang
- 2005 đến nay: Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Phạm Văn Cơ - Kế toán trưởng

Họ và tên: Phạm Văn Cơ
Giới tính: Nam
Năm sinh: 10/08/1978
Nơi sinh: Kiên Hải – Kiên Giang
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 370 890 977
Ngày cấp: 20/01/2005
Nơi cấp: Công An Tỉnh Kiên Giang
Quê quán: Kiên Hải – Kiên Giang
Địa chỉ thường trú: 14 Hàm Nghi – P.Vĩnh Thanh Vân – TP.Rạch Giá - KG
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Cao Đẳng – Kế Toán
Số cổ phiếu nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 2004 – 2006: Kế toán Công Ty CP Bao Bì Dược TP.HCM
- 2006 – 2007: Kế toán Cty CP Xuất Nhập Khẩu Kiên Cường
- 2007 – 2011: Kế toán trưởng Cty TNHH Xây Dựng Hoàng Lê
- 01/11/2011 cho đến nay: Kế toán trưởng Công Ty CP Gạch Ngói Kiên Giang

b. Tình hình biến động nhân sự của Ban Điều Hành

Ngày 01/08/2011 bổ nhiệm 01 Phó Giám Đốc (Mạc Thanh Dũng)

Ngày 01/11/2011 có thay đổi nhân sự Kế Toán Trưởng (Phạm Văn Cơ thay Trịnh Hoàng Lâm)

c. Quyền lợi của Ban Giám Đốc :

Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của ban giám đốc được hưởng qui chế trả lương của công ty. Nghị quyết của HĐQT công ty qui định, qui chế chi tiêu tài chính của công ty.

VIII. Thông tin về Cổ đông và Quản trị Công ty**1) Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát****a. Tóm tắt lịch sử cá nhân của thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát****Thành viên Hội đồng quản trị:**

Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
Lư Văn Còn	Chủ tịch HĐQT	Thành viên độc lập
Lâm Duy Khánh	Thành viên HĐQT	Kiểm Giám Đốc
Lê Quang Tuấn	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập
Nguyễn Hữu Khai	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập
Nguyễn Văn Út	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập

Ông Lư Văn Còn – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: Lư Văn Còn
 Giới tính: Nam
 Năm sinh: 1957
 Nơi sinh: Thành Phố Cần Thơ
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân Tộc: Kinh
 CMND số: 371 371 052
 Ngày cấp: 22/03/2006
 Nơi cấp: Công An Kiên Giang
 Quê quán: An Bình – Cần Thơ
 Địa chỉ thường trú: Căn số 6, Lô 11, Khu Hoa Biên, TP Rạch Giá, Kiên Giang
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
 Số cổ phiếu nắm giữ: 900.513 CP, trong đó:
 - Cá nhân: 0 CP
 - Đại diện nắm giữ: 900.513 CP

Số lượng cổ phiếu của những người có liên quan

Phạm Thị Yến Vân (Vợ): 14.135 CP

Lư Thị Hồng Hạnh (Con): 23.130 CP

Quá trình công tác:

- 1980 – 1990: Quản Lý Tài Chính tại Sở Tài Chính Kiên Giang
- 1990 – 2006: P.Giám Đốc Sở Tài Chính Kiên Giang
- 2006 đến nay: Chủ tịch HĐQT Cty Đầu Tư – Xây Dựng Kiên Giang (nay là Cty TNHH MTV Đầu Tư Phát Triển Nhà Kiên Giang)
- Và 01/04/2008 đến nay: Chủ tịch HĐQT Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Lê Quang Tuấn – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Lê Quang Tuấn
Giới tính: Nam
Năm sinh: 27/09/1970
Nơi sinh: Nha Trang – Khánh Hòa
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 023 971 907
Ngày cấp: 01/11/2002
Nơi cấp: Công An TP Hồ Chí Minh
Quê quán: Xã Mỹ Hai, Thị Xã Phan Rang, Tháp Chàm, Ninh Thuận
Địa chỉ thường trú: 146F14 Nguyễn Văn Hường, Phường Thảo Điền, Q.2, TPHCM
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Số cổ phiếu nắm giữ: 96.375 CP, trong đó:
- Cá nhân: 96.375 CP
- Đại diện nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 09/1988 – 7/1992: Sinh viên Khoa Kế Tài Ngân trường Đại học Kinh tế TPHCM.
- 10/1992 – 6/2001: Trưởng phòng nghiệp vụ Công ty Kiểm Toán AFC – Sài Gòn
- 7/2001 – 10/2006: Phó Giám Đốc Công ty Kiểm Toán DTL.

- 12/2006 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vinaceglass.
- Và 01/04/2008 đến nay: Thành viên HĐQT Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Nguyễn Hữu Khai – Thành viên HĐQT

Họ và tên: Nguyễn Hữu Khai
Giới tính: Nam
Năm sinh: 16/07/1956
Nơi sinh: Rạch Giá – Kiên Giang
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 371 210 506
Ngày cấp: 28/04/2004
Nơi cấp: Công An Kiên Giang
Quê quán: Rạch Giá – Kiên Giang
Địa chỉ thường trú: Lô B13 số 53 Đường Nguyễn Quốc Bích, TP Rạch Giá, KG
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Số cổ phiếu nắm giữ: 6.425 CP, trong đó:
- Cá nhân: 6.425 CP
- Đại diện nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 1976 – 1979 Giáo Viên
- 1980 – 1983 Cán Bộ Tỉnh đoàn Kiên Giang
- 1984 – 2001 Giám Đốc Nhà Thiếu Nhi Tỉnh Kiên Giang
- 2001 – 2006: Giám Đốc Công ty Du Lịch Kiên Giang
- 2007 - 2009 Giám đốc Kinh Doanh Công ty CP Vinaceglass.
- 2010 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Miền Trung
- Và 01/01/2010 đến nay: Thành viên HĐQT Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Nguyễn Văn Út – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Văn Út

Giới tính: Nam
 Năm sinh: 20/06/1968
 Nơi sinh: Hậu Giang
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân Tộc: Kinh
 CMND số: 371 502 341
 Ngày cấp: 04/03/2008
 Nơi cấp: Công An Kiên Giang
 Quê quán: Xã Vĩnh Điều, Huyện Long Mỹ, Tỉnh Hậu Giang
 Địa chỉ thường trú: 70 F9 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, TP Rạch Giá, KG
 Trình độ văn hóa: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Kế toán
 Số cổ phiếu nắm giữ: 150.085 CP, trong đó:
 - Cá nhân: 0 CP
 - Đại diện nắm giữ: 150.085 CP

Quá trình công tác:

- 1995 – 2001: Nhân Viên Sở Tài Chính Kiên Giang
- 2001 – 2004: Kế toán trưởng Công ty CP Xi Măng Kiên Giang
- 2004 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Đầu Tư và Xây Dựng Kiên Giang
- Và 01/01/2010 đến nay: Thành viên HĐQT Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
Nguyễn Tùng Dương	Trưởng BKS	
Nguyễn Chí Nghĩa	Thành Viên BKS	
Trần Thanh Nguyên	Thành Viên BKS	

Ông Nguyễn Tùng Dương – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Tùng Dương
 Giới tính: Nam

Năm sinh: 1979
Nơi sinh: Nghệ An
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 271 594 307
Ngày cấp: 06/06/2007
Nơi cấp: Công An Đồng Nai
Quê quán: Nghệ An
Địa chỉ thường trú: Ấp Long Đức1, Xã Tam Phước, Long Thành, Đồng Nai
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Kinh tế
Số cổ phiếu nắm giữ: 6.425 CP, trong đó:
- Cá nhân: 6.425 CP
- Đại diện nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 2001 – 2005: Công ty Kiểm Toán DTL.
- 2005 – 2006: Công ty Kiểm Toán S&S
- 2006 – 2007: Công ty Cổ phần Sành Sứ Thủy Tinh Việt Nam
- 2008 đến nay: Phó Giám Đốc Công ty Cổ Phần Gò Đàng
- Và 01/04/2008 đến nay: Trưởng Ban Kiểm Soát Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Nguyễn Chí Nghĩa – Thành viên Ban Kiểm Soát

- Họ và tên: Nguyễn Chí Nghĩa
Giới tính: Nam
Năm sinh: 1980
Nơi sinh: Kiên Giang
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 370 803 711
Ngày cấp: 17/09/2003

Nơi cấp: Công An Kiên Giang
Quê quán: Kiên Giang
Địa chỉ thường trú: 254 Chu Văn An, KP 3, Phường An Hòa, TP Rạch Giá, KG
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế Khoa Tài chính – Kế Toán
Số cổ phiếu nắm giữ: 28.270 CP, trong đó:
- Cá nhân: 28.270 CP
- Đại diện nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 2001 – 2004: Công ty XNK Thủy Sản Kiên Giang
- 2004 – 2006: Công ty Cổ Phần Ngô Quyền
- 2006 – 2007: Công ty Phương Nam
- 2007 - 2008 Đảng Ủy Khối Doanh Nghiệp Tỉnh Kiên Giang
- Đầu năm 2009 đến nay: Công ty TNHH Kiên Hùng I
- Và 01/04/2008 đến nay: Thành viên BKS Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

Ông Trần Thanh Nguyên – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: Trần Thanh Nguyên
Giới tính: Nam
Năm sinh: 1975
Nơi sinh: Kiên Giang
Quốc tịch: Việt Nam
Dân Tộc: Kinh
CMND số: 370 769 806
Ngày cấp: 22/12/2009
Nơi cấp: Công An Kiên Giang
Quê quán: Kiên Giang
Địa chỉ thường trú: Số 42 Nguyễn Bình Khiêm, P.Vĩnh Quang, TP Rạch Giá, KG
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cao Đẳng Điện Công Nghiệp

Số cổ phiếu nắm giữ: 385 CP, trong đó:

- Cá nhân: 385 CP
- Đại diện nắm giữ: 0 CP

Quá trình công tác:

- 1998 – 2000: Công ty Chế Biến Thực Phẩm Xuất Khẩu Kiên Giang
- 2000- 2003: Công ty Cấp Thoát Nước & Vệ Sinh Môi Trường Kiên Giang
- 2004 đến nay Công ty CP Gạch Ngói Kiên Giang
- Và 01/04/2008 đến nay: Thành viên BKS Cty CP Gạch Ngói Kiên Giang

b. Thù lao Của HĐQT và Ban Kiểm Soát

✚ Thù lao của HĐQT

STT	Họ và tên	Chức Vụ	Năm 2011
01	Lư văn Còn	Chủ tịch HĐQT	48.000.000
02	Lâm Duy Khánh	Thành viên HĐQT	36.000.000
03	Lê Quang Tuấn	Thành viên HĐQT	36.000.000
04	Nguyễn Hữu Khai	Thành viên HĐQT	36.000.000
05	Nguyễn Văn Út	Thành viên HĐQT	36.000.000
Tổng cộng			192.000.000

✚ Thù lao của Ban Kiểm Soát

STT	Họ và tên	Chức Vụ	Năm 2011
01	Nguyễn Tùng Dương	Trưởng BKS	12.000.000
02	Nguyễn Chí Nghĩa	Thành Viên BKS	6.000.000
03	Trần Thanh Nguyên	Thành Viên BKS	6.000.000
Tổng cộng			24.000.000

c. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT, BKS và những người liên quan

✚ Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn CP hiện tại
1	Lư văn Còn	900.513	30%
2	Lâm Duy Khánh	195.544	6,51%

3	Nguyễn Văn Út	150.085	5%
4	Lê Quang Tuấn	96.375	3,21%
5	Nguyễn Hữu Khai	6.425	0,21%
Tổng cộng		1.348.942	44,93%

✚ **Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn CP hiện tại
1	Nguyễn Tùng Dương	6.425	0,21%
2	Nguyễn Chí Nghĩa	28.270	0,94%
3	Trần Thanh Nguyên	385	0,013%
Tổng cộng		35.080	1,163%

✚ **Những người liên quan**

STT	Họ và tên	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn CP hiện tại
1	Phạm Thị Yến Vân	14.135	0,47%
2	Lư Thị Hồng Hạnh	23.130	0,77%
Tổng cộng		37.265	1,24%

2) Các hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Với tình hình kinh tế, thị trường tài chính diễn biến bất thường gây nhiều khó khăn cho hoạt động của Công ty, HĐQT đã tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành thông qua việc ban hành các nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất-kinh doanh, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với các quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật.

- Trong kỳ, HĐQT đã có 06 phiên họp nghị quyết các nội dung quan trọng sau:

S TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Báo cáo Tình hình hoạt động SX-KD năm 2010 - Thống nhất các chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 - Thống nhất mức chi trả cổ tức năm 2010 là 20%, chi cổ tức đợt 2 năm 2010 là 10% không trả bằng tiền mặt mà sẽ trả bằng hình thức phát hành cổ phiếu.

1	Nghị Quyết số 01-2011	05/03/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phát hành tăng vốn điều lệ từ 23.359.610.000 đồng lên 30 tỷ đồng để đảm bảo quy định. - Thống nhất cho hợp đồng với Bình Dương về chuyển giao công nghệ sản xuất Gạch mặt Goong không nung để phục vụ sản xuất, giá trị hợp đồng là 75 triệu đồng. Và đầu tư thí điểm 400 cái Palét gỗ để đóng kiện gạch xuất hàng cho thị trường Phú Quốc (toàn bộ chi phí đóng kiện khách hàng chịu). - Thống nhất thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 vào lúc 8h ngày 26/4/2011, - Vì Văn phòng Công ty mới cải tạo mở rộng, thống nhất cho mua trang thiết bị làm việc theo bảng dự trù là 110 triệu đồng. - Thống nhất trích lập quỹ phúc lợi và khen thưởng năm 2010. - Các chính sách bán hàng, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, hoa hồng.... trước đây đang thực hiện, đến nay vẫn còn phù hợp nên tiếp tục áp dụng năm 2011 cho đến khi có thay đổi. - Thống nhất vay vốn Quỹ Đầu tư Phát triển Kiên Giang, Tổng mức đầu tư dự án nâng công suất lên 60 triệu viên/năm là 43,533 tỷ đồng, Công ty đối ứng 40%, xin vay là $60\% \times 43,533 \text{ tỷ đồng} = 26,119 \text{ tỷ đồng}$.
2	Nghị Quyết số 02-2011	24/04/2011 1	<ul style="list-style-type: none"> -Soát xét công tác chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2011. + Thống nhất sửa đổi bổ sung điều lệ công ty. + Sửa đổi và bổ sung phần Văn kiện Đại hội năm 2011 -Thống nhất quỹ tiền lương của Giám đốc Công ty. -Điều chỉnh mức chi tiền thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty năm 2011.
3	Nghị Quyết số 03-2011	01/05/2011	<ul style="list-style-type: none"> -Ban Điều hành khẩn trương thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2011. - Xem xét quyết định các vấn đề liên quan đến công tác đầu tư XD CB mở rộng nhà máy gạch tuynel Kiên giang - dây chuyền 2. -Cho thực hiện khai thác thêm 20.000m³ sét theo giá cũ. -Cho thực hiện đầu tư thiết bị theo báo cáo của Giám đốc công ty bao gồm 05 loại thiết bị, máy móc... giá trị ước tính: 1,350 tỷ đồng.

4	Nghị Quyết số 04-2011	10/07/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả SX-KD 6 tháng đầu năm 2011. - Thống nhất chọn đơn vị tư vấn kiểm toán thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 là Công ty TNHH kiểm toán DTL - Thống nhất chọn cung cấp phần mềm Bravo để lập trình, nâng cấp trình quản lý công ty với giá trị HĐ là 154.000.000 đồng. - Thống nhất chi tiền ăn ca cho CB.CNLD công ty là 9.000đồng/người/ngày làm việc thực tế. Thời gian áp dụng từ ngày 01/07/2011. - Thống nhất bổ sung nhân sự gồm các chức danh như sau: Phó Giám Đốc công ty phụ trách kinh doanh và Phó phòng Kinh doanh trực thuộc công ty. - Thống nhất chia tiền cổ tức 6 tháng đầu năm 2011 là 09% với hình thức phát hành cổ phiếu - Thống nhất chỉ định thầu gói thầu số 5 – lắp đặt trạm biến áp 750 KVA, dây chuyên 2. - Ban điều hành công ty chỉ đạo bộ phận kinh doanh tăng cường công tác tiếp thị tiêu thụ sản phẩm
5	Nghị Quyết số 05-2011	18/09/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động SX-KD 8 tháng và tháng 8/2011. - Tiếp tục hoàn tất thủ tục phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối để tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng. - Phương án huy động vốn để đầu tư dây chuyên II, thống nhất vay vốn trung hạn 20 tỷ đồng của ngân hàng Thương Mại để đầu tư giai đoạn dây chuyên II . - Thống nhất làm thủ tục xin khai thác tận thu than bùn trong phần mỏ sét được cấp của công ty. - Thống nhất điều chỉnh giá bán gạch tăng 30 đồng/viên áp dụng từ 01/09/2011. - Khi vay được vốn sẽ tiến hành khởi công xây dựng giai đoạn 2, hạng mục lò nung, sấy, nhà xưởng... - Tìm kế toán trưởng thay thế do kế toán trưởng xin nghỉ việc từ ngày 01/11/2011.
6	Nghị Quyết số 06 -2011	12/11/2011	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động SX-KD 10 tháng đầu năm 2011. - Báo cáo tiến độ đầu tư dự án dây chuyên II giai đoạn 1 nâng công suất từ 25 triệu viên lên 40 triệu viên/năm đến nay cơ bản hoàn thành, dự kiến trung tuần tháng 12/2011

		<p> nghiệm thu hoàn thành tổng thể công trình. - Tình hình tài chính hiện nay cơ bản đã hoàn tất dự án đầu tư mở rộng dây chuyền II giai đoạn 1 – Giá trị dự toán là 19,2 tỷ đồng, khi quyết toán giá trị sẽ cao hơn, do yếu tố trượt giá, phát sinh khối lượng... về thanh toán tiền thi công xây dựng công trình. Đến nay công ty đã thanh toán cho các đơn vị thi công, cung cấp thiết bị hơn 10 tỷ đồng bằng vốn tự có, và hiện nay còn nợ các đơn vị thi công số tiền 09 tỷ đồng. (Trung tuần tháng 12/2011 Quỹ Đầu tư phát triển Kiên Giang sẽ giải ngân trước 3,5 tỷ đồng). Ngoài ra còn số dư vay ngắn hạn đến 31/10/2011 của ngân hàng là 6,893 tỷ đồng. - Thống nhất vay vốn lưu động ngắn hạn phục vụ SXKD năm 2012 là 14,5 tỷ đồng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang, giao cho Giám đốc công ty làm thủ tục để vay vốn. - Đầu tư chiều sâu, cải tiến kỹ thuật đưa cơ giới hóa phục vụ sản xuất hạn chế sử dụng lao động, thống nhất mua thêm 01 chiếc xe nâng hàng loại 3,5 tấn đã qua sử dụng với giá trị khoảng 280 triệu đồng và Đầu tư Cầu trục loại 05 tấn để phục vụ công tác xếp goòng, giá trị khoảng 390 triệu đồng đã bao gồm thuế. - Thống nhất thế chấp tài sản hình thành từ dự án đầu tư dây chuyền II giai đoạn 1 – mở rộng nâng công suất từ 25 triệu viên lên 40 triệu viên/năm với giá trị dự toán là 19,2 tỷ đồng để ký hợp đồng thế chấp tài sản vay vốn trung hạn 12 tỷ đồng của Quỹ Đầu tư phát triển Kiên Giang. - Căn cứ Biên bản ghi nhớ số 31/BB-UBND ngày 03/11/2011 của UBND huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang về việc thi công đường vào núi Plumpoo. Trong đó Công ty CP Gạch Ngói Kiên Giang đóng góp 325 triệu đồng. Gồm 4 đơn vị tham gia kinh phí làm đường là UBND huyện Kiên Lương, Cty CP Thái Bình Dương và Cty CP Khai Thác Khoáng Sản Miền Nam với tổng số tiền là 1,9 tỷ đồng; Kích thước đường: chiều dài 800mét, nền 5mét, mặt lộ bê tông dày 30cm, rộng 3,5mét. - Thống nhất kinh phí làm đường giao thông nông thôn với UBND huyện Kiên Lương – Kiên Giang với số tiền là 325 triệu đồng. </p>
--	--	--

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng quản trị (HĐQT), HĐQT đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

b. Các Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2011

Trong năm 2011, HĐQT đã ban hành 06 Nghị quyết về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức, nhân sự, tài chính... đảm bảo hoạt động của công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của công ty.

c. Hoạt động giám sát Ban điều hành (Giám đốc công ty)

➤ Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT và GD được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2011, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát GD điều hành trong các lĩnh vực sau:

- + Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.
- + Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2011 và thực hiện các nghị quyết của HĐQT.
- + Công tác tổ chức bộ máy và điều hành hoạt động của công ty.

➤ **Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT năm 2011**

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được HĐQT chỉ đạo Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc.

➤ **Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của công ty.**

Năm 2011, Giám đốc tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy phép kinh doanh, tuân thủ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động của công ty.

➤ **Kết quả niêm yết cổ phiếu KBT tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội – HNX**

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2011. HĐQT đã thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu trả cổ tức 6 tháng cuối năm 2010 và 6 tháng đầu năm 2011 theo Quyết định số 35/QĐ-SGDHN ngày 17/02/2012 của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội để nâng vốn điều lệ từ 23.359.610.000 đồng lên thành 30.016.990.000 đồng và niêm yết bổ sung 665 738 cổ phiếu.

d. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2011, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát cảnh báo kịp thời các rủi ro tiềm tàng, kịp thời kiến nghị và chỉnh sửa các lỗi lên Ban lãnh đạo. Việc này mang lại hiệu quả tích cực trong việc nâng cao tính an toàn trong hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông.

c. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:

Tăng cường vai trò của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Kiểm soát theo đúng quy định pháp luật và điều lệ công ty trong quản lý doanh nghiệp.

Đưa hoạt động của HĐQT, BKS ngày càng nề nếp, có chất lượng

Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng cơ cấu tổ chức, chế độ đãi ngộ, lựa chọn nguồn nhân lực, bồi dưỡng cán bộ hiện có để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

3) Các dữ liệu thống kê về cổ đông**a. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông**

✦ **Danh sách cổ đông sáng lập theo GCNĐKKD thay đổi lần 1 cấp ngày 20/05/2010**

SỐ T T	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CP nắm giữ	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ/Vốn CP hiện tại
01	Cty TNHH MTV Đầu Tư Phát Triển Nhà Kiên Giang	501 Mạc Cửu, P Vĩnh Quang – TP Rạch Giá, Kiên Giang	1.239.332	12.393.320.000	41,29%
02	Lê Quang Tuấn	366/7A – Chu Văn An, Phường 12 – Quận Bình Thạnh – TP HCN	96.375	963.750.000	3,21%
03	Nguyễn Chí Nghĩa	630 – Mạc Cửu – P Vĩnh Quang – TP Rạch Giá – Kiên Giang	28.270	282.700.000	0,94%
Tổng Cộng			1.363.977	13.639.770.000	45,44%

✦ Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 12/12/2011

Số TT	Cổ Đông	Số lượng (người hoặc tổ chức)	Số cổ phần (Cổ phần)	Giá trị sở hữu (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
I	Trong nước	93	3.001.699	30.016.990.000	100%
1	Tổ chức	03	1.290.732	12.907.320.000	43%
2	Cá nhân	90	1.710.967	17.109.670.000	57%
II	Nước ngoài	0	0	0	0%
Tổng Cộng		93	3.001.699	30.016.990.000	100%

b. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

✦ Công ty Đầu tư và Xây dựng Kiên giang (nay là Cty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Nhà Kiên Giang)

- Tên tổ chức: Cty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Nhà Kiên Giang
- Tên đối ngoại: KIENGIANG HOUSING DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: HUDKIENGIANG
- GCNĐKKD số: 1700 104 750
- Ngày cấp: 01 tháng 10 năm 2010
- Địa chỉ: Số 501, Đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
- Điện thoại: 077.3873145
- Fax: 077.3871169
- Email: hudkiengiang@hud.com.vn
- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
 - + Sản xuất sản phẩm chịu lửa
 - + Lắp đặt hệ thống điện
 - + Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí
 - + Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
 - + Hoàn thiện công trình xây dựng
 - + Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
 - + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
 - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ
 - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy
 - + Bốc xếp hàng hóa
 - + Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
 - + Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
 - + Xây dựng nhà các loại
 - + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
 - + Xây dựng công trình công ích
 - + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
 - + Phá dỡ
 - + Chuẩn bị mặt bằng
 - + Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
 - + Cơ sở lưu trú khác
 - + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
 - + Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
 - + Dịch vụ đồ uống khác
 - + Dịch vụ phục vụ đồ uống
 - + Hoạt động công ty nắm giữ tài sản
 - + Hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác
 - + Hoạt động cho thuê tài chính

+ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

- + Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá wuyeenf sử dụng đất
- + Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- + Kiểm tra và phân tích kỹ thuật
- + Hoạt động thiết kế chuyên dụng
- + Cho thuê xe có động cơ
- + cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
- + Đại lý du lịch
- + Điều hành tua du lịch
- + Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- + Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp
- + Vệ sinh chung nhà cửa
- + Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác
- + Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan
- + Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú
- + Cắt tóc, làm đầu, gội đầu
- + Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ

✚ **Nguyễn Thị Hạnh Thư:**

+ Địa chỉ : SN6 – ngách 25/59 Vũ Ngọc Phan Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội

✚ **Nguyễn Xuân Mạnh:**

+ Địa chỉ : Số 122 - Đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân – Hà Nội

✚ **Lê Quốc Văn:**

+ Địa chỉ : Số 22 – BT 7 – Văn Quán – Hà Đông – Hà Nội

IX. CÁC THÔNG TIN KHÁC

1) Các công tác từ thiện xã hội – đền ơn đáp nghĩa:

Công tác từ thiện xã hội (TTXH) năm 2011, công ty thực hiện đóng góp quỹ vì Người nghèo, quỹ bảo trợ trẻ em, gia đình chính sách và các hoạt động từ thiện xã hội khác ...với số tiền là 86.347.500đồng (từ nguồn quỹ TTXH năm 2010 còn lại và quỹ năm 2011).

2) Các hoạt động đối ngoại đối với nhà đầu tư: Không



Lưu Văn Côn